

Hàng trăm người Uighur chết ở Tân Cương và mấy chục người phải vượt Nam chí tuyến biển Đông sau khi bị đánh chìm tàu, họ đều là nạn nhân của một hệ thống lọc sạch di dân tiến trong hai ngàn năm nay. Đó là sự bành trướng của một đế quốc đã thành hình trên Hoa lục từ hơn 200 năm trước Công Nguyên. Người Uighur hay người Tây Tạng đã bị nuốt vào nếm trong đế quốc đó, còn người Việt vẫn đang chịu áp lực của sự xâm sát do hệ thống bành trướng đó gây ra, giống như các nước biên giới khác.

Người Trung Hoa đến nay vẫn tự gọi họ là người Hán, dùng tên của đế quốc đầu tiên kéo dài 4 thế kỷ này, mà vào năm 43 họ đã chính thức chiếm đóng vùng sông Hoàng, sông Mã của dân tộc Việt để thi hành một chính sách tróc tróc và đồng hóa. Họ đã thành công trong công việc đồng hóa các sắc dân từ vùng Thung lũng Hoàng, Phúc Kiến, cho đến Quảng Đông, Vân Nam. Nhờ một nhóm người Việt là tiên chúng ta đã thoát khỏi vòng kiểm tra của đế quốc đó sau một ngàn năm không ngừng tranh đấu. Người Uighur và các dân tộc theo Hồi Giáo ở Tân Cương không may mắn như người Việt. Cũng bị sáp nhập vào nước Trung Hoa trong hơn một ngàn năm, đến nay họ vẫn phải sống làm dân nước đó như một nhóm thiểu số bị khinh thị. Khi những người dân “thiểu số” này nổi dậy phản kháng vì bị đối xử bất công, họ bèn bị gán cho tội “phản loạn.”

Kể từ thời nhà Hán, mỗi khi Trung Quốc thống nhất trong một thời gian dài thì những vị hoàng đế Trung Hoa lại bành trướng lãnh thổ. Các triều đại Đổng Ngạc, Tạng, Nguyên, Minh, và Thanh đều mở rộng vùng đất kiểm soát. Các dân tộc chung quanh thường được bình an nhờ khi “bên Tàu có loạn” chia năm xẻ bảy. Để cho công bằng, chúng ta không nên nghĩ là các dân tộc Trung Hoa có tham vọng đế quốc. Thực ra chính các vị hoàng đế, dù họ đóng kinh đô ở Trường An, Lạc Dương, Nam Kinh hay Bắc Kinh; dù họ là người gốc Hán hay gốc Mông Cổ, gốc Mãn Châu; chính họ mới chịu trách nhiệm về những cuộc xâm lăng chiếm đất, cướp bóc, giết người, tước đoạt một nước gọi là Trung Quốc bây giờ. Đế quốc này bành trướng mạnh nhất vào đời nhà Thanh (1644 - 1912), mở rộng ra gộp hai lớn vùng kiểm soát của nhà Minh trước đó. Mà triều đại dài gần 400 năm này lại do một sắc dân thiểu số người Mãn Châu đứng đầu.

Cho nên có thể nói Trung Quốc không phải là một quốc gia theo nghĩa thông thường, với một dân tộc và một tổ chức nhà nước cai trị (nation-state). Cũng giống như Liên Bang Xô Viết trước đây, chỉ bao giờ là một quốc gia rồi, khi guồng máy trung tâm nổi lên ra thì cả đế quốc cũng tan rã. Nói về nước Trung Hoa theo lối có thói quen của một Martin Jacques, người Anh, tác giả cuốn “When China Rules the World” mới xuất bản, thì đó là một “civilisation-state,” một tổ chức cai trị để phát triển và bành trướng một nền văn minh riêng. Văn minh Trung Hoa được những người sống ở vùng Hoàng Hà dùng để “khai hóa” các dân man di chung quanh từ thời Tiên Hán đến thế kỷ 20. Chỉ đến Cộng Sản đã dùng một thứ “văn minh” khác: chủ nghĩa Mác-Lênin-Mao, với tinh thần đoàn kết vô sản thế giới, xóa bỏ phân biệt chủng tộc cũng như biên giới

quố c gia.

Theo đúng chố ng trình cầ a Mao Trố ch Đông, khi chố đố Cố ng Sồ n đố c thố c hiồ n khồ p Á Châu thì nhố ng sồ c dân ồ Hàn Quố c, Viồ t Nam, Miồ n Điề n, cho tồ i Mã Lai Ấ, Indonesia đố u sồ “trố c là đố ng chí sau là anh em,” đố c hố ng quy chố cùng mố t nhà vồ i ngồ i Hán. Khi hồ i quân Trung Quố c tồ n công hồ i quân Viồ t Nam Cố ng Hòa đố chiồ m Hoàng Sa năm 1974, chính phố Cố ng Sồ n ồ Hà Nồ i không lên tiồ ng phồ n đố i. Vì hồ theo đúng tình thồ n đoàn kố t vô sồ n cầ a Mao Trố ch Đông, mà Hồ Chí Minh vồ n tôn thồ và ca ngồ i.

Các chính phố Trung Quố c thồ ng nói hồ là mố t quố c gia đa chố ng tồ c, nhố ng thố c chố t là mố t đố quố c. Nhà Thanh công nhồ n năm sồ c dân: Hán, Mãn, Mông, Hồ i, Tồ ng, vì hồ thuố c giồ ng Mãn, cồ n hồ p thố c hóa chố đố cai trố cầ a hồ trên đa sồ dân Hán. Thồ i dân quố c, tồ năm 1912, cũng theo nồ p đố. Đố n thồ i Cố ng Sồ n, hồ nói Trung Quố c có 55 sồ c dân thiồ u sồ , hiồ n nay có 104 triồ u, chiồ m 9% trong sồ 1.3 tồ ngồ i, và sồ c dân chính là ngồ i Hán, 91% dân sồ .

Nhồ ng ngay đắ m dân gồ i là “ngồ i Hán” này cũng khó coi là mố t dân tồ c vì hồ không thuồ n nhố t chút nào. Gồ i tồ c ồ là ngồ i Hán cũng giồ ng nhồ chúng ta gồ i các đố ng bào Mồ ng, Thái, ngồ i gồ c Cham, gồ c Khồ Me đố u là ngồ i “Kinh” vồ y. Có 8 nhóm ngôn ngữ chính ồ Trung Quố c, nhồ tiồ ng Ngô, tiồ ng Viồ t (Quố ng Đông), tiồ ng Tồ ng, Mãn Bồ c, Mãn Nam (Phúc Kiồ n), vân vân. Trong mồ i nhóm tiồ ng chính ồ i chia ra nhiồ u ngôn ngữ phồ . Ngôn ngữ chính thố c (phồ thông) hồ c trong trố ng và dùng trong chính phố (quan thoồ i), nhồ ng ngồ i dân vồ n dùng tiồ ng cầ a vùng mình trong đố i sồ ng hàng ngày. Giồ a ngồ i nói ngôn ngữ chính và tiồ ng Quố ng Đông cũng khó hiồ u đố c nhau nhồ giồ a ngồ i Đố c và ngồ i Anh; hoồ c giồ a ngồ i Pháp và ngồ i Tây Ban Nha vồ y. Trung Quố c cồ hồ p rồ i tan, tan rồ i ồ i hồ p, vì đố i Tồ n cồ ng chố mồ i ngồ i dùng mố t thố chố viồ t và các vồ hoàng đố đố i sau tiồ p tồ c chính sách đố ng hóa đố. Nhồ ng hiồ n nay nhiồ u sồ c dân đang muồ n xác đố nh ồ i bồ n sồ c cầ a hồ . Ngồ i Hồ (Khách Gia) và ngồ i Quố ng (Viồ t) đố u muồ n tìm hiồ u ồ i di sồ n văn hóa cồ truyồ n. Tồ i Quố ng Đông đang có mố t phong trào phố c hồ i nhố ng di tích cầ a văn minh Nam Viồ t. Nhồ ng ngồ i di dân tồ miồ n Nam Trung Quố c ra nồ c ngoài thồ ng tồ gồ i hồ là ngồ i Đố ng chố không gồ i là ngồ i Hán. ồ các khu phồ Tàu ngồ i ta đố t tên Đố ng Nhân Hành, và tay võ sĩ tồ bên Tàu qua đố c gồ i là “Đố ng Sồ n đố i huy nh.”

Các vồ hoàng đố đố i trố c và Hoàng đố Đố bây giồ tìm cách xóa mồ sồ khác biồ t giồ a các nhóm dân đố, đố cao mố t dân tồ c Hán thuồ n nhố t, là đố bồ o vồ đố quố c, tồ c là bồ o vồ ngai vàng cầ a hồ . Cho nên sau vồ tàn sát ngồ i Uighur ồ Tân Cồ ng vồ a qua, chính quyồ n Cố ng Sồ n đã cho chiồ u tin tồ c trên màn ồ nh truyồ n hình khồ p nồ c đố cồ vồ tình yêu “tồ quố c” gồ ng ép này. Nhồ ng ngay bây giồ trong nồ c Trung Hoa vồ n có nhồ ng ồ c ly tâm hoồ t đố ng, vì tình trố ng phát triồ n kinh tồ không đố ng đố u giồ a các vùng, các tồ nh. Tình trố ng bồ t công xã hồ i

khi n m i năm có đ n trăm ngàn “bi n c qu n chúng” kh p n i, t c là nh ng v bi u tình t m t trăm ng i tr lên. M t đ qu c ch có th bành trướng khi th t s t p trung quy n hành, nh t là khi chính quy n trung ng có khuynh h ng đ c tài. Còn khi gu ng máy cai tr bên trong đ qu c đó đ c dân ch hóa, các ý ki n khác bi t đ c th o lu n bình đ ng, thì nhu c u bành trướng ra bên ngoài cũng nh đi vì chính quy n không c n cho dân u ng th ma túy g i là “ái qu c” n a. Vì v y, đ i v i nh ng qu c gia bên c nh Trung Qu c nh n n c ta, khi nào n n c Trung Hoa dân ch hóa th c s thì khi đó n n c Vi t Nam có th nói chuy n bình đ ng v i Trung Qu c. Nhóm các nhà trí th c ký Hi n Ch ng 08 đã đ ngh Trung Qu c theo th ch liên bang, vì h hi u khát v ng t tr c a nh ng đám dân khác ngôn ng và khác nhau v trình đ phát tri n kinh t .

Đ ngh liên bang hóa Trung Qu c nh m vào nh ng đám dân thi u s l n, nh ng i Tây T ng, ng i Uighur và các s c dân khác Thanh H i, Cam Túc, Tân C ng. Chính ph B c Kinh r t lo ng i tình tr ng căng th ng s đ a t i nhi u bi n lo n và nh ng cu c tàn sát khác, nh đã x y ra i Tây T ng năm ngoái và Tân C ng năm nay. Khi binh lính ng i Hán b n vào nh ng ng i H i Giáo i Tân C ng, chính ph Th Nhĩ K đã c c l c lên án. Đ u th k 20, Tây T ng là m t n n c đ c l p, dân Uighur cũng đ ng lên thành l p m t n n c Đông Th (East Turkistan) gi ng nh n n c Turkistan m i tách kh i Liên Bang Xô Vi t g n đây. B tr ng th ng m i Th Nhĩ K đã đe đ a s kêu g i dân chúng t y chay hàng hóa Trung Qu c. Nh ng n n c Trung Á khác cùng chung m t tôn giáo v i dân Uighur và ti ng nói cùng g c Th cũng s t tình đoàn k t v i ng i Uighur. Mà đây là m t vùng chính quy n B c Kinh đang tìm cách k t thân, qua t ch c H i Ngh Th ng H i (thêm C ng Hòa Nga và s thêm Iran) đ b o đ m ngu n ti p t d u l a và khí đ t t vùng H c H i, di n Caspian, sang t i Trung Á.

Nh ng dân t c g c Th vùng Trung Á cũng chia s m i lo s nh các n n c vùng Đông Nam Á. H s s c bành trướng t nhiên c a Đ qu c Trung Hoa. Ngay n n c Nga bây gi cũng còn s đ qu c Trung Hoa xâm th c đ n đ n vào mi n Siberia, thì ng i H i Giáo Trung Á cũng lo ng i nh ng Ban Siêu, Ph c Ba m i. Đ i Đ ng đã l p An Tây Đô H Ph đ xâm lăng và th ng tr vùng Tân C ng, Thanh H i, m đ ng qua phía B c Hy Mã L p S n. Cùng th i gian đó, An Nam Đô H Ph th ng tr dân Vi t và đã ti n xu ng t i t n Chiêm Thành.

Đ qu c Trung Hoa b ngắ n l i biên gi i Vi t Nam, n u không ch c h đã bành trướng t i Indonesia (h g i là Nam D ng, Bi n phía Nam), Mã Lai Á, Thái Lan, v n v n, t tr c khi các đ qu c Âu Châu sang đ n vùng này. N u không có s c đ kháng c a dân Vi t, bi t đâu ng i Thái, ng i Kh Me bây gi cũng có s ph n nh ng i Uighur mà thôi! Các n n c Đông Nam Á cũng bi t r ng Vi t Nam là hàng rào b o v h tr c s bành trướng c a đ qu c Trung Hoa. Cho nên nh ng ng i lãnh đ o Vi t Nam bi t b o v ch quy n dân t c c n ph i đoàn k t h n v i các n n c Đông Nam Á trong vi c đ i phó v i Trung Qu c. Nh ng cu c th ng thuy t v ch quy n và lãnh h i nên đ a ra v i tính cách t p th , nhi u qu c gia tham đ . Tuy t đ i không nên kéo dài nh ng cu c h p song ph ng, nh t là nh ng cu c h i đàm bí m t đ n n i ng i

dân nước mình cũng không biết hai đế quốc Sìn đã bành trướng chực chờ gì với nhau.

Từ khi dành được độc lập, các vua chúa Việt Nam luôn luôn chớ dám tỏ xợng mình là “vương” khi giao thiệp với “hoàng đế” Trung Quốc. Thái độ khiêm tốn, nhún nhường đó là thủ đoạn ngoi giao để tránh chiến tranh cho dân đỡ khổ. Nhưng suốt lịch sử, người Việt Nam không bao giờ chịu nhượng bộ cho ai các hoàng đế Trung Hoa, ngay cả trước đám quân Mông Cổ bách chiến bách thắng. Và ngay trong thời bình, các chính quyền Việt Nam vẫn luôn luôn cảnh giác coi chừng sự xâm nhập, bành trướng của người Trung Quốc. Thái độ đó trở thành lẽ thường khi đế quốc Sìn Việt Nam chấp nhận lệ thuộc vào sự chi viện của Cộng Sản Trung Hoa từ kinh tế, chính trị, quân sự cho đến tư tưởng, văn hóa.

Nhưng người Việt Nam chắc ai cũng ý thức về sự bành trướng của đồ quốc phương Bắc. Phần lớn người có mặt giữa dòng bào, kể cả người Việt ở nước ngoài, trước việc cho người Trung Hoa khai thác Bô xít ở Tây nguyên, và trước những vụ tẩu Trung Quốc đâm vào tẩu đánh cá Việt Nam, cho thấy mối lo sợ của người Việt có lý do chính đáng. Chúng ta không cần phải thù ghét người dân Trung Quốc, dù họ gọi là người Hán hay Đồ quốc nhân. Các nước lớn đều có tham vọng bành trướng tự nhiên như vậy, các nước nhỏ phải biết tự giữ lấy thân mình! Mối lo chính là những vụ Hoàng đế Đồ của đồ quốc này vẫn dùng chiêu bài “quốc tể” để dấy, mê hoặc dân Trung Hoa để bóc lột quyền hành của chính họ. Mà một cách kích thích lòng “ái quốc” là bành trướng như hàng hải, trên trên các nước khác. Mối lo gần gũi nhất là sự rợng các Hoàng đế Đồ ở Bắc Kinh lại mua chuộc được các ông vua chúa ở nước ta bằng “tình dục chí giá” những người Cộng Sản cuội cùng trên trái đất!

Khi nào hai nước Việt Nam và Trung Quốc dân chủ hóa thật thì mới có thể nói chuyện bình đẳng được.